

Bản án số: 20/2022/HS-ST  
Ngày: 22-02-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P Y, TỈNH T N**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Lộc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bá Quyền

Bà Ngô Thị Minh Phương

**- *Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N tham gia phiên tòa:***  
Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**Vũ Văn T2** (tên gọi khác: Không), sinh năm 197x, tại tỉnh TN; Nơi ĐKKTT: xóm N, xã T C, thị xã P Y, tỉnh T N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Mạnh T (đã chết) và bà Trương Thị M; có vợ là Hoàng Thị P và 02 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2011/HSST ngày 19/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Vũ Văn T2 09 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an thị xã P Y, tỉnh T N. Có mặt.

**- *Người làm chứng:***

1. Anh Bùi Đức H, sinh năm: 198x; địa chỉ: tổ dân phố 2B, phường P C, thị trấn phố SC, tỉnh TN. Vắng mặt.

2. Anh Dương Đức P, sinh năm: 199x; địa chỉ: xóm T A 2, xã P T, thị xã P Y, tỉnh T N. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Bình T, sinh năm: 1992; địa chỉ: xóm N, xã T C, thị xã P Y, tỉnh T N. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/9/2021, tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Công an xã T C phát hiện tại chỗ ở của Vũ Văn T, thuộc xóm N, xã T C, thị xã Phổ Yên có một số đối tượng đang tụ tập có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác triển khai lực lượng đến địa điểm trên thì phát hiện có 04 đối tượng đang ngồi tại bàn uống nước trước cửa nH của Vũ Văn T. Khi thấy lực lượng Công an, T đã bỏ chạy thoát. Tiến hành kiểm tra, 03 người nam giới lần lượt khai nhận họ tên là Bùi Đức H (sinh năm 198x; trú tại tổ dân phố 2B, phường PC, tHnh phố S C, tỉnh TN), Dương Đức P (sinh năm 199x; trú tại xóm T A 2, xã P T, thị xã P Y) và Hoàng Bình T (sinh năm 199x; trú tại xóm N, xã T C, thị xã PY). Quá trình kiểm tra, H tự nguyện lấy ra từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục giao nộp cho tổ công tác. P cũng tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục. H và P đều khai nhận, số chất rắn màu trắng đục chứa trong 02 gói giấy bạc trên là ma túy loại Heroine, H và P vừa mua được của T với giá 100.000 đồng/01 gói và đang chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Đến 19 giờ cùng ngày, Vũ Văn T2 đã ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên và khai nhận H vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Đức H và Dương Đức P với số tiền là 200.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Bùi Đức H được 0,040 gam niêm P trong P bì kí hiệu N, của Dương Đức P được 0,055 gam niêm P trong P bì kí hiệu O gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 1450 ngày 04/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong P bì kí hiệu N gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,040 gam; Chất rắn màu trắng đục trong P bì kí hiệu O gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,055 gam.

Quá trình điều tra, H và P đều khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 25/9/2021, H và P rủ nhau đến nH của T để mua ma túy sử dụng. Đến nơi, thấy T đang ngồi uống nước tại bàn uống nước ở sân cùng với Hoàng Bình T, P đưa cho H 100.000đ, H có 100.000đ rồi H đưa cho T 200.000đ và nói “Đề cho em 200.000đ” (ý nói đề cho em 200.000đ tiền ma túy), T đồng ý cầm tiền rồi đi vào trong nH ngang lấy ma túy ra và đưa 02 gói ma túy cho Phong. Sau đó, P đưa lại cho H 01 gói, H có hỏi T là cho H và P sử dụng tại nH của T nhưng T không đồng ý. Khi H và P đang chuẩn bị ra về thì lực lượng Công an thị xã Phổ Yên ập đến bắt giữ. Ngoài ra, Dương Đức P và Bùi Đức H còn khai nhận đã mua ma túy của Vũ Văn T2 01 lần trước đó. Cụ thể, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, H và P cùng

nhau góp tiền mỗi người 100.000 đồng và đến nH của Vũ Văn T2 để hỏi mua ma túy. T đã bán cho H và P 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H và P ra về và sử dụng hết.

Quá trình điều tra Vũ Văn T2 khai: Khoảng 11 giờ ngày 25/9/2021, T đang ở nH thì có em vợ là Hoàng Bình T sang chơi. T và Thuận đang ngồi ở bàn uống nước kê ở sân trước cửa nH ngang của mình thì H và P đến, H nói với T “Đề cho em hai trăm” T hiểu là H muốn mua 200.000đ tiền ma túy, T đồng ý cầm tiền rồi đi vào trong nH ngang lấy 02 gói ma túy (Heroine) ra và đưa cho Phong, H có hỏi T là “Cho em chơi nhờ phát” nhưng T không đồng ý. Ngay sau đó nghe thấy có người hô “Công an” do hoảng sợ nên T bỏ chạy và cầm theo số tiền 200.000đ vừa bán ma túy cho H và Phong. Ngoài ra, T khai nhận trước đó cũng đã bán cho H và P 200.000đ tiền ma túy vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/9/2021 tại nH của T. Số ma túy T bán cho H và P là do T mua tại một ngôi nH thuộc xóm Kim Tĩnh, xã T THnh, thị xã Phở Yên vào ngày 20/9/2021 với số tiền 500.000đ, sau đó mang về nhà chia thành 06 gói nhỏ, T đã sử dụng hết 02 gói còn 04 gói T đã bán cho H và P. Lời khai nhận của T phù hợp với lời khai của H và P cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSPY ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N đã truy tố bị cáo Vũ Văn T2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phở Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng các điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn T2 mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng .

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy bị thu giữ và vỏ bao gói kèm theo; Tịch thu sung vào Ngân sách NH nước số tiền 200.000 đồng tạm giữ của Vũ Văn T; Truy thu của Vũ Văn T2 số tiền 200.000 đồng do bán ma túy ngày 23/9/2021 mà có.

Ngoài ra còn đề nghị án phí đối với bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và tHnh người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của Hình vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hình vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân là người nghiện ma túy nên Vũ Văn T2 đã mua ma túy về nhà của mình tại xóm N, xã T C, thị xã P Y, tỉnh T N chia ra tHnh các gói nhỏ nhằm bán lại cho những người nghiện khác đến mua để kiếm lời, cụ thể: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, tại nH của mình, T đã bán cho Bùi Đức H và Dương Đức P 02 gói ma túy thu lời số tiền 200.000đ, số ma túy này H và P đã sử dụng hết; Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/9/2021, T tiếp tục bán cho H và P 02 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,095 gam thu lợi bất chính 200.000đ, thì bị lực lượng Công an thị xã P Y, tỉnh T N ập đến bắt giữ được H và P, còn T lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát, đến 19 giờ cùng ngày 25/9/2021, T ra đầu thú tại Cơ quan điều tra và khai nhận Hành vi của mình.

Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu tHnh tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 33/CT-VKSPY ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

*“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*c) Đối với 02 người trở lên*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm Hình nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hình vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hình vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện thuộc loại tội rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên

cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân và mục đích trục lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện Hành vi phạm tội như đã nêu trên.

**[4]** Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Năm 2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên xử phạt 09 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, đến ngày 31/8/2015 bị cáo được đặc xá. Đến thời điểm thực hiện Hành vi phạm tội lần này bị cáo đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích, tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi bị phát hiện bị cáo đã bỏ chạy nhưng sau đó đã tự đến cơ quan điều tra xin đầu thú nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

**[5]** Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Xét thấy, mức án mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

**[6]** Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần phạt bổ sung một khoản tiền nhất định sung vào ngân sách Nhà nước.

**[7]** Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án: Trong vụ án này còn có Bùi Đức H và Dương Đức P có Hành vi mua ma túy của T vào ngày 23/9/2021 và ngày 25/9/2021 để sử dụng. Sau khi mua ma túy vào ngày 23/9/2021, H và P đã sử dụng hết, số ma túy mua của T ngày 25/9/2021 có khối lượng dưới 0,1 gam không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã tiến hành cảm hóa giáo dục đối với H và P là phù hợp.

Chị Hoàng Thị P là vợ của Vũ Văn T, cùng sinh sống với T tại xóm N, xã T C, thị xã Phổ Yên. Tuy nhiên, chị Phương không biết việc T mua bán trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy Heroine, T khai mua tại một ngôi nhà thuộc xóm Kim Tinh, xã T THnh, thị xã Phổ Yên vào ngày 20/9/2021. Tuy nhiên, T không nhớ vị trí ngôi nhà và không biết người bán ma túy cho mình là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[8] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số ma túy của bị cáo bị thu giữ và vỏ bao gói kèm theo là vật cầm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng tạm giữ của Vũ Văn T2 là tiền do bán ma túy ngày 25/9/2021 mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, cần truy thu số tiền 200.000 đồng do T bán ma túy cho H và P ngày 23/9/2021 mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí và chi phí tố tụng: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

**1. Về tội danh:** Bị cáo Vũ Văn T2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

#### **2. Về hình phạt:**

2.1. *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Vũ Văn T2 **08** (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2.2. *Về hình phạt bổ sung:* Phạt bổ sung bị cáo Vũ Văn T2 25.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

#### **3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 P bì niêm P có dấu đỏ ký hiệu O ghi hoàn trả 0,035 gam mẫu O còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu O; 01 P bì niêm P có dấu đỏ ký hiệu N ghi hoàn trả 0,030 gam mẫu N còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu N; 01 P bì niêm P có dấu đỏ ký hiệu K ghi mẫu lưu kho.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng tạm giữ của Vũ Văn T;

- Truy thu của Vũ Văn T2 số tiền 200.000 đồng là tiền thu lời bất chính do bán ma túy ngày 23/9/2021 mà có.

*(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi Hình án dân sự thị xã Phổ Yên, ngày 21/01/2022 và Ủy nhiệm chỉ số 11 ngày 26/01/2022 của Công an thị xã Phổ Yên).*

**4. Về án phí sơ thẩm:** Buộc bị cáo Vũ Văn T2 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Xuân Lộc**